



Phần I

BÁO CÁO HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

1. Tình hình nhân sự của Hội đồng quản trị

HĐQT Công ty Cổ phần Container Việt Nam nhiệm kỳ 2015 – 2019 gồm có 9 thành viên do Đại hội đồng cổ đông Công ty bầu ra.

Năm 2018 không có sự thay đổi về nhân sự HĐQT.

HĐQT nhiệm kỳ 2015 – 2019 gồm 9 thành viên, cụ thể như sau:

1. Ông Nguyễn Việt Hòa - Chủ tịch HĐQT
2. Ông Nguyễn Văn Tiến - Thành viên
3. Ông Trần Xuân Bảo - Thành viên
4. Bà Hoàng Thị Hà - Thành viên
5. Ông Nguyễn Thế Trọng - Thành viên
6. Ông Nguyễn Việt Trung - Thành viên
7. Ông Nghiêm Tuấn Anh - Thành viên
8. Ông Hoàng Trọng Giang - Thành viên
9. Ông Hoàng Tiến Lục - Thành viên

2. Hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2018

Trong năm 2018, HĐQT Công ty tổ chức nhiều cuộc họp thường kỳ trực tiếp hoặc bằng hình thức qua thư điện tử để đưa ra các quyết định quan trọng nhằm nâng cao hiệu quả kinh doanh, đảm bảo tuân thủ đúng định hướng của Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông Công ty.

Năm 2018 HĐQT Công ty đã có những cuộc họp quan trọng, chi tiết như sau:

Stt	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung
1	01/2018/NQ -HĐQT	10/01/2018	Đồng ý với đề xuất của nhóm đại diện của Công ty (VSC) tại Công ty Cổ phần Đầu tư dịch vụ và phát triển xanh (GIC) về đầu tư 3 (ba) xe nâng container hàng để phục vụ sản xuất kinh doanh theo nội dung tờ trình và phương án đầu tư của GIC. Giao cho nhóm đại diện thực hiện quyền biểu quyết đề xuất trên tại cuộc họp HĐQT của Công ty cổ phần đầu tư dịch vụ và phát triển xanh và báo cáo HĐQT Công ty theo quy định.
2	02/2018/NQ -HĐQT	26/01/2018	Thống nhất thông qua việc tổ chức ĐHCĐ thường niên năm 2018 như sau:

			<ul style="list-style-type: none"> - Ngày đăng ký cuối cùng thực hiện quyền tham dự họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2018: 26/02/2018 - Thời gian dự kiến tổ chức họp ĐHĐCĐ thường niên: Cuối tháng 3/2018 - Địa điểm tổ chức đại hội: Sẽ thông báo sau - Nội dung họp: Thông qua các vấn đề thuộc thẩm quyền của ĐHĐCĐ thường niên.
3	03/2018/NQ -HĐQT	30/03/2018	<p>Thông qua việc đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2017 của toàn Công ty. Chỉ đạo và giao cho các Giám đốc Công ty thành viên triển khai các biện pháp để thực hiện và hoàn thành kế hoạch kinh doanh năm 2018.</p> <p>Phân công nhiệm vụ các thành viên HĐQT trong việc tổ chức họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2018 của Công ty Cổ phần Container Việt Nam.</p>
4	50/2018/QĐ -HĐQT	02/04/2018	Ban hành Quy chế nội bộ về quản trị Công ty.
5	51/2018/QĐ -HĐQT	02/04/2018	Ban hành Quy chế Công bố thông tin Công ty.
6	52/2018/QĐ -HĐQT	02/04/2018	Trả Thù lao, thưởng HĐQT, BKS năm 2017 theo Nghị quyết ĐHĐCĐ Công ty.
7	04/2018/QĐ -HĐQT	06/04/2018	<p>Bổ nhiệm Ông: Lê Thế Trung – Thư ký HĐQT, đồng thời giữ chức vụ: Người phụ trách quản trị Công ty. Thời hạn bổ nhiệm: 5 năm.</p> <p>Ông Lê Thế Trung có quyền và nghĩa vụ theo Điều 42 của Quy chế nội bộ về quản trị Công ty và các quy định hiện hành.</p>
8	04/2018/NQ -HĐQT	06/04/2018	<p>Trả cổ tức đợt 2 năm 2017 bằng tiền cho các cổ đông, cụ thể như sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Tỷ lệ thực hiện: 10% mệnh giá cổ phiếu (1 cổ phiếu được nhận 1.000 đồng). - Thời gian thực hiện: dự kiến trong tháng 05/2018. <p>Giao cho Tổng giám đốc công ty chỉ đạo hoàn tất các thủ tục cần thiết, thực hiện việc chi trả cổ tức theo đúng quy định hiện hành.</p>
9	05/2018/NQ -HĐQT	08/06/2018	Thông qua việc lựa chọn Công ty TNHH KPMG Việt Nam là đơn vị cung cấp dịch vụ thực hiện soát xét báo cáo tài chính

			<p>bán niên và kiểm toán báo cáo tài chính năm 2018 cho Công ty Cổ phần Container Việt Nam.</p> <p>Mua thêm cổ phiếu do Công ty Cổ phần Đầu tư dịch vụ và Phát triển xanh (GIC) phát hành cho cổ đông hiện hữu với số lượng là: 1.340.000 cổ phiếu, theo giá phát hành: 10.000 đồng/cổ phiếu.</p> <p>Giao cho Tổng Giám đốc Công ty triển khai thực hiện theo đúng quy định hiện hành.</p>
10	05/2018/QĐ-HĐQT	14/06/2018	<p>Hỗ trợ vốn cho Công ty TNHH MTV Vận tải biển Ngôi sao xanh (là Công ty con của Công ty CP Container Việt Nam) số tiền vốn tối đa là 8 tỷ đồng theo Quy chế quản lý tài chính của Công ty. Công ty TNHH MTV Vận tải biển Ngôi sao xanh có trách nhiệm sử dụng số tiền vốn được hỗ trợ đúng mục đích để thực hiện đầu tư thêm xe đầu kéo container phục vụ sản xuất kinh doanh.</p> <p>Giao cho Tổng Giám đốc Công ty Cổ phần Container Việt Nam ký kết hợp đồng hỗ trợ vốn với Công ty TNHH MTV Vận tải biển Ngôi sao xanh và triển khai thực hiện.</p>
11	06/2018/QĐ-HĐQT	22/06/2018	<p>Hỗ trợ vốn cho Công ty CP Đầu tư dịch vụ và phát triển xanh (là Công ty con của Công ty CP Container Việt Nam) số tiền vốn tối đa là: 37 tỷ đồng theo Quy chế quản lý tài chính của Công ty. Công ty CP Đầu tư dịch vụ và phát triển xanh có trách nhiệm sử dụng số tiền vốn được hỗ trợ theo đúng nội dung Tờ trình số: 02/TT-G.I.C ngày 05/06/2018 để đầu tư thiết bị xếp dỡ và phương tiện vận tải container chuyên dùng phục vụ sản xuất kinh doanh.</p> <p>Giao cho Tổng Giám đốc Công ty Cổ phần Container Việt Nam ký kết hợp đồng hỗ trợ vốn với Công ty CP Đầu tư dịch vụ và phát triển xanh và triển khai thực hiện.</p>
12	06/2018/NQ-HĐQT	27/07/2018	<p>Thông qua kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh 6 tháng đầu năm 2018, cụ thể như sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Doanh thu: 796,10 tỷ đồng - Lợi nhuận trước thuế: 194,42 tỷ đồng <p>Tạm ứng cổ tức đợt 1/2018 bằng tiền cho các cổ đông, cụ thể như sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Tỷ lệ tạm ứng cổ tức: 10% mệnh giá cổ phiếu (1 cổ phiếu được nhận 1.000 đồng). - Thời gian thực hiện: dự kiến trong quý 3 năm 2018.

			<p>Giao cho Tổng Giám đốc Công ty chỉ đạo hoàn tất các thủ tục cần thiết, thực hiện việc chi trả (tạm ứng) cổ tức theo đúng quy định hiện hành.</p> <p>Thông qua việc hỗ trợ vốn cho Công ty Cổ phần Container Miền Trung (là Công ty con của Công ty Cổ phần Container Việt Nam) số tiền vốn tối đa là: 5 tỷ đồng theo Quy chế quản lý tài chính của Công ty. Công ty Cổ phần Container Miền Trung có trách nhiệm sử dụng số tiền vốn được hỗ trợ theo đúng phương án đầu tư được phê duyệt để thực hiện đầu tư thêm phương tiện vận tải container chuyên dùng phục vụ sản xuất kinh doanh.</p> <p>Giao cho Tổng Giám đốc Công ty Cổ phần Container Việt Nam ký kết hợp đồng hỗ trợ vốn với Công ty Cổ phần Container Miền Trung và triển khai thực hiện.</p>
--	--	--	--

3. Kết quả thực hiện Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông

Stt	Nội dung	Kết quả
1	Trả cổ tức bằng tiền năm 2017 là 20% Vốn điều lệ (đã tạm ứng 10% tháng 12/2017, năm 2018 trả nốt 10%)	Đã thực hiện. Thanh toán cổ tức năm 2017 bằng tiền 10% vào tháng 5/2018.
2	Kế hoạch kinh doanh năm 2018	Hoàn thành vượt mức kế hoạch được giao (theo Báo cáo tại phần B).
3	Trả cổ tức năm 2018	Đã tạm ứng cổ tức với tỷ lệ 10%, ngày thanh toán 12/09/2018
4	Lựa chọn đơn vị kiểm toán thực hiện kiểm toán báo cáo tài chính của Công ty năm 2018	Nhận ủy quyền của ĐHĐCĐ, HĐQT Công ty đã lựa chọn Công ty TNHH KPMG Việt Nam là đơn vị thực hiện kiểm toán báo cáo tài chính của Công ty năm 2018
5	Thông qua việc chuyển nhượng cổ phần Công ty đang sở hữu tại Vip Greenport cho Hãng tàu Evergreen.	Chưa thực hiện, do giá thị trường không đạt mức kỳ vọng của hãng tàu Evergreen.

4. Hoạt động giám sát của HĐQT đối với Tổng Giám đốc và các cấp quản lý

HĐQT giám sát việc thực hiện các nghị quyết, kế hoạch kinh doanh đã được HĐQT và Đại hội đồng cổ đông thông qua.



Giám sát các hoạt động điều hành của Tổng Giám đốc để đảm bảo hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty được an toàn, tuân thủ đúng các quy định của pháp luật, theo đúng định hướng nghị quyết của HĐQT, của ĐHĐCĐ.

Tại phiên họp HĐQT, Tổng giám đốc đều báo cáo HĐQT về kết quả SXKD định kỳ, đồng thời phân tích đánh giá kết quả thực hiện cũng như đề xuất các giải pháp, phương hướng tiếp theo. Kết quả triển khai thực hiện được HĐQT xem xét kịp thời và có chỉ đạo giải quyết các phát sinh vướng mắc.

HĐQT đánh giá cao vai trò của Tổng giám đốc và các cấp quản lý trong việc, giữ vững thị trường và công tác phát triển thị trường; Nắm chắc biến động cạnh tranh, linh hoạt trong điều hành hoạt động SXKD; Quyết liệt triển khai việc áp dụng công nghệ thông tin trong quản lý và hoạt động SXKD để không ngừng nâng cao chất lượng dịch vụ.

Trong năm 2018, HĐQT luôn sát cánh cùng Ban điều hành trong mọi hoạt động, bám sát thị trường, kịp thời đưa ra các quyết định phù hợp, đảm bảo hoạt động kinh doanh hiệu quả.

Với sự nỗ lực cố gắng của HĐQT, Ban điều hành và tập thể người lao động, năm 2018 Công ty đã hoàn thành vượt mức kế hoạch SXKD mà Đại hội đồng cổ đông đề ra.

Doanh thu: 1.694 tỉ đồng, vượt 25% so với kế hoạch; Lợi nhuận trước thuế: 388 tỉ đồng, vượt 38% so với kế hoạch.

5. Lương, thưởng, thù lao của HĐQT, BKS và Ban Tổng giám đốc

Tiền thưởng, thù lao HĐQT, BKS: Theo nghị quyết ĐHĐCĐ năm 2018 thông qua, HĐQT và BKS được hưởng 1% / Lợi nhuận sau thuế năm 2017.

- Tiền thưởng HĐQT, BKS năm 2017 được chi trong năm 2018 là: 2.228.000.000 đồng.
- Tiền lương, thưởng Ban Tổng giám đốc năm 2018 là: 3.196.679.174 đồng.
- Chi phí hoạt động (*ăn ở, đi lại, hội họp*) năm 2018 là: 93.797.000 đồng.



Phần II

BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH NĂM 2018 VÀ KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2019

I - BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH NĂM 2018:

*** Tình hình chung:**

Thế giới bước vào năm 2018 với nhiều kỳ vọng, thể hiện rõ trong những dự báo đầy lạc quan của các tổ chức, định chế uy tín thế giới như Quỹ Tiền tệ quốc tế (IMF) hay Ngân hàng Thế giới (WB). Những chính sách như bình ổn giá năng lượng, hàng hóa; lòng tin của giới kinh doanh được cải thiện và hiệu ứng của cách mạng công nghiệp 4.0, được coi là những nhân tố chủ đạo sẽ dẫn dắt tăng trưởng kinh tế toàn cầu, bất chấp các làn gió ngược như xu hướng bảo hộ mậu dịch, Brexit...

Tuy nhiên, ngay từ đầu năm, những dự báo lạc quan đã nhanh chóng trở nên lạc nhịp, khi những làn gió ngược dần bùng lên thành bão tố. Trong đó, cơn bão lớn nhất được hình thành từ Washington, với việc Mỹ quyết liệt thực thi chính sách “Nước Mỹ trên hết”. Những cuộc chiến thuế quan Mỹ tiến hành với Trung Quốc và các nước khác đã làm đảo lộn cục diện kinh tế toàn cầu. Từ tăng trưởng, kinh tế thế giới đã đi ngang và dần chuyển hướng đi xuống. GDP toàn cầu giảm khoảng 400 tỷ USD. Hai đầu tàu kinh tế thế giới mạnh nhất là Mỹ và Trung Quốc đều chứng kiến sự suy giảm tăng trưởng vào những tháng cuối năm. Tại châu Âu, tác động kép của những căng thẳng thương mại với Mỹ và tiến trình Brexit của Anh đã làm chậm nhịp độ tăng trưởng kinh tế của các nước EU.

Với việc suy giảm tăng trưởng kinh tế của Mỹ và Trung Quốc cùng với việc các nước EU tăng trưởng chậm đã làm ảnh hưởng lớn đến sự luân chuyển hàng hóa toàn cầu và ảnh hưởng trực tiếp đến ngành vận tải cũng như chuỗi dịch vụ logistics.

Kinh tế Việt Nam năm 2018, GDP Việt Nam năm 2018 được tổng kết tăng 7,08% trong khi chỉ số tăng CPI được kiềm ở dưới 4%. Xuất khẩu trở thành điểm sáng của năm 2018 với kim ngạch hàng hóa xuất khẩu năm 2018 đạt 244,7 tỷ USD, tăng 13,8% so với năm 2017. Vận tải hàng hóa tăng 9,6% và lượng hàng hóa thông qua các cảng tăng 8,6% so với năm 2017.

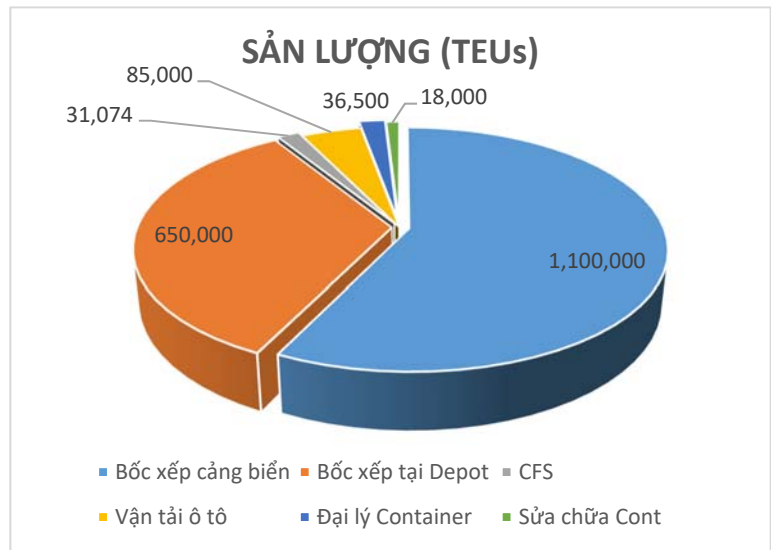
- Tình hình thị trường vận tải container đường biển/ bộ tiếp tục khó khăn do cạnh tranh ngày càng khốc liệt. Các hãng tàu vẫn tìm mọi biện pháp để cắt giảm chi phí, đặc biệt là các hãng tàu có dịch vụ tại khu vực Hải Phòng.

- Sự cạnh tranh ngày càng khốc liệt của các đơn vị kinh doanh cùng ngành nghề của Cty, đặc biệt là dịch vụ cảng, kho, bãi, vận tải, ...

1. Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh:

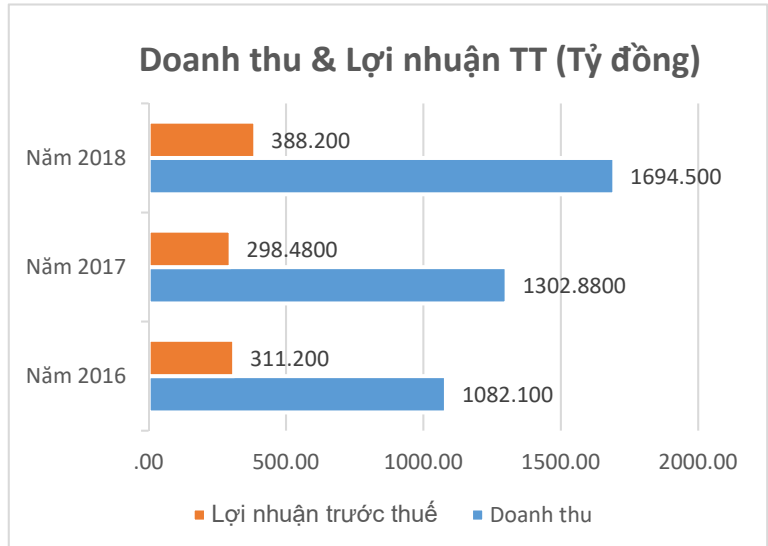
1.1. Về sản lượng:

- Bốc xếp cảng biển: 1,1 triệu TEU tăng 35% so với năm 2017,
- Bốc xếp tại các depot: 650.000 tăng 58% so với năm 2017,
- Sửa chữa container: 18.000 CTNR tăng 44% so với năm 2017,
- Kho: 839.000 tăng 15% so với năm 2017,
- Vận tải ô tô: 85.000 TEU tăng 23% so với năm 2017,
- Đại lý container: 36.500 TEU bằng với năm 2017.



1.2. Về tài chính:

- Doanh thu: 1.694 tỷ đồng, vượt 25% so với kế hoạch, tăng 27% so với năm 2017,
- Lợi nhuận trước thuế: 388 tỷ, vượt 38% so với kế hoạch, tăng 30% so với năm 2017.



2. Công tác tổ chức, quản lý và các công tác khác:

2.1. Về tổ chức:

- Hoàn thiện các bộ máy tổ chức trên ba miền Bắc – Trung – Nam theo hướng để đẩy mạnh việc ứng dụng công nghệ trong quản lý, điều hành và cung cấp dịch vụ trực tuyến trong kỷ nguyên số 4.0
- Bổ sung, điều chuyển lao động giữa các đơn vị phù hợp với thực tế sản xuất kinh doanh của Cty.

2.2. Về quản lý:

- Công tác quản lý được quan tâm từ các khâu: tổ chức, quản trị các hoạt động sản xuất, quản trị tài chính, quản trị các chi phí theo đúng các quy định hiện hành cũng như mới ban hành.
- Các quy trình quản lý, sản xuất được rà soát, sửa đổi và làm mới phù hợp với mô hình sản xuất kinh doanh của toàn Công ty. Các Cty/ đơn vị thành viên chủ động sửa đổi/ làm mới các

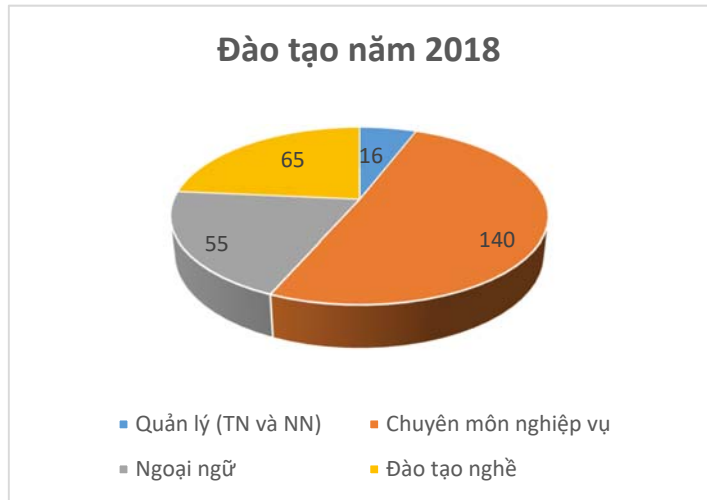
quy trình phù hợp với đơn vị. Đồng thời loại bỏ các quy trình không còn phù hợp với việc ứng dụng số hóa trong quản lý, điều hành và cung cấp dịch vụ.

- Nâng cao ý thức trách nhiệm, tính chuyên nghiệp của CBCNV và tăng năng suất lao động.
- Tổ chức thi thợ giỏi, khuyến khích người lao động cùng quản lý và phát huy sáng kiến cải tiến kỹ thuật, tiết kiệm trong sản xuất. Đề cao các ý tưởng sáng tạo và tạo sự khác biệt trong việc cung cấp dịch vụ.
- Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ trong mọi hoạt động của toàn Cty. Trong năm Cty đã đưa ứng dụng E-port vào hoạt động từ tháng 9 năm 2018 và được các bạn hàng trong nước/ quốc tế đánh giá cao.

2.3. Nhân sự, đào tạo và phát triển nguồn nhân lực:

Thực hiện tốt công tác nhân sự và tuyển dụng lao động, xây dựng kế hoạch đào tạo và phát triển nguồn nhân lực dài hạn và đáp ứng được sự phát triển của Cty. Trong năm 2018 Cty đã đào tạo và phát triển nguồn nhân lực theo các nội dung:

- Quản lý: 16 người được cử đi học trong nước và nước ngoài.
- Chuyên môn nghiệp vụ: 140 người được cử đi học trong nước và nước ngoài.
- Ngoại ngữ: 55 người.
- Huấn luyện định kỳ: 1029 người.
- Đào tạo nghề 2: 65 người.



2.4. Thực hiện chế độ chính sách đối với người lao động:

- Công ty cổ phần container Việt Nam coi con người là cội nguồn của sức mạnh, vì vậy Công ty luôn chú trọng đến chế độ chính sách để đảm bảo quyền lợi và lợi ích của người lao động.
- Các định mức lao động, đơn giá tiền lương được rà soát điều chỉnh hàng năm cho phù hợp với thực tế sản xuất kinh doanh và đúng pháp luật.
- Quy chế trả lương/ thưởng minh bạch và thực hiện việc thanh toán đúng kỳ hạn. Người lao động đảm bảo có việc làm và thu nhập ổn định.

3. Đầu tư:

Đầu tư mở rộng sản xuất theo hướng cung cấp chuỗi dịch vụ logistics, nâng cấp cơ sở hạ tầng, bổ sung trang thiết bị và lựa chọn quy mô phù hợp; kịp thời hoàn thiện đúng tiến độ các hạng mục theo kế hoạch và đưa vào phục vụ sản xuất có hiệu quả và tạo được niềm tin đối với các Khách hàng. Trong năm 2018 tổng đầu tư 123,17 tỷ (chi tiết được thể hiện trong phần III của bản báo cáo).



ĐÁNH GIÁ CHUNG

Năm 2018 là năm có nhiều khó khăn trong sản xuất kinh doanh, đặc biệt là sự cạnh tranh ngày càng khốc liệt giữa các đơn vị kinh doanh cùng ngành nghề; thị trường vận tải biển vẫn khó khăn, vẫn còn những Hãng tàu thua lỗ; vận chuyển đường bộ bằng ô tô hiệu quả không cao; kinh doanh khai thác cảng, kho, bãi khu vực Miền bắc cạnh tranh khốc liệt; mảng đại lý ngày càng thu hẹp do các Hãng tàu đang chủ động thành lập Cty tại Việt nam và tự làm; song Ban lãnh đạo Cty đã thực hiện nhiều giải pháp đồng bộ cả về công tác làm thị trường, quản lý và đầu tư, cũng như sắp xếp tổ chức cho phù hợp với tình hình thực tế và vùng miền. Nhìn tổng quan kết quả đã đạt được là rất đáng tự hào và tiếp tục đánh dấu một bước phát triển của Cty.

Công tác quản lý tài chính, bảo toàn và phát triển vốn được thực hiện đúng chế độ, chính sách, quy định của Nhà nước về quản lý tài chính. Quản lý tốt các nguồn thu, chi của Công ty và thực hiện đầy đủ chế độ nghĩa vụ nộp thuế/ ngân sách cho Nhà nước.

Công tác tiếp thị làm thị trường được Ban lãnh đạo Công ty đặc biệt quan tâm và trực tiếp thực hiện các mảng dịch vụ chính. Chiến lược làm thị trường trong toàn Công ty được kiên định “giữ vững Khách hàng hiện tại và mời thêm Khách hàng mới sử dụng dịch vụ của Công ty”. Trong năm Công ty đã có thêm các Khách hàng mới và đóng góp vào sự tăng doanh thu cũng như lợi nhuận.

Ứng dụng khoa học công nghệ trong quản lý, điều hành và cung cấp dịch vụ trong kỷ nguyên 4.0 đã được Ban lãnh đạo Cty đặc biệt chú ý. Cty đã là một trong 2 doanh nghiệp tiên phong đưa ứng dụng ePort và hoạt động đáp ứng những kỳ vọng của Khách hàng, Cơ quan quản lý Nhà nước và tạo được tiếng vang đối với Khách hàng trong nước và Quốc tế.

Công ty tiếp tục phát triển với tốc độ ổn định về quy mô, hiệu quả kinh doanh cao, doanh thu và lợi nhuận đều vượt so với kế hoạch đề ra. Lãi cơ bản trên cổ phiếu năm 2018 đạt 5.395 đồng; Thương hiệu của Công ty ngày càng được nhiều khách hàng/ các tổ chức trong nước và quốc tế biết đến, quan hệ hợp tác với các đối tác nước ngoài ngày càng mở rộng. Người lao động được đảm bảo việc làm và thu nhập ổn định. Công tác an sinh - xã hội, hoạt động của các đoàn thể được thực hiện tốt.

II - KẾ HOẠCH KINH DOANH NĂM 2019:

*** Nhận định tình hình, các căn cứ để xác lập mục tiêu/ kế hoạch phát triển:**

Bước sang năm 2019, những nhân tố tiêu cực của năm 2018 vẫn chưa hề được giải quyết, dự báo sẽ tiếp tục gây phong ba cho nền kinh tế toàn cầu. Đầu tiên là cuộc chiến thương mại giữa Mỹ và Trung Quốc, dù đang trong giai đoạn được coi là tạm “đình chiến”, nhưng vẫn có nguy cơ bùng phát bất cứ lúc nào. Cuộc chiến thương mại giữa 2 nền kinh tế lớn nhất thế giới có thể sẽ tiếp tục leo thang. Ở châu Âu, cuộc “ly hôn” giữa Vương quốc Anh và EU vẫn chưa có dấu hiệu sáng sủa. Nếu Vương quốc Anh rời EU không có thỏa thuận, đó sẽ là thảm họa cho cả xứ sở sương mù lẫn toàn thể châu Âu. Trong bức tranh chung khá u ám này, khu vực châu Á có thể coi là điểm sáng. Ấn Độ sẽ là nền kinh tế tăng trưởng nhanh nhất toàn cầu trong năm nay và 2019, với mức tăng lần lượt đạt 7,3% và 7,4%. Triển vọng kinh tế Nhật Bản cũng khá sáng sủa, bất chấp ảnh hưởng của các đợt thiên tai. Hiệp định Đối tác toàn diện và tiến bộ xuyên Thái Bình Dương – CPTPP đã chính thức có hiệu lực với Việt Nam từ 14/1/2019. Với việc cam kết cắt giảm thuế quan rất ưu đãi, thị trường được mở rộng... nhiều ngành hàng của Việt Nam được dự báo sẽ được hưởng



nhiều lợi ích, đan xen cùng thách thức. World Bank cho rằng kinh tế Việt Nam đã chứng tỏ được sự vững vàng dù có nhiều trở lực từ bên ngoài. Tuy nhiên, đi theo xu hướng chung của thế giới, tăng trưởng của nền kinh tế hơn 90 triệu dân sẽ có GDP được dự báo mức 6,6% - 6,9% trong năm 2019.

- Ngành vận tải biển vẫn bất ổn, các Hãng tàu vẫn tiếp tục cắt giảm chi phí và cơ cấu lại tuyến vận chuyển cũng như xu thế M&A (*mergers and acquisitions*).

- Cạnh tranh dịch vụ cảng biển, kho, bãi khu vực Hải Phòng ngày càng khốc liệt hơn khi có thêm các cảng mới đưa vào hoạt động trong năm 2018 (Cảng Vinalines Đình Vũ, Cảng MIPEC, 02 Depot tư nhân). Khu vực phía Nam vẫn tiếp tục khó khăn trong việc tìm kiếm cơ hội mở rộng cơ sở vật chất và dịch vụ.

- Cơ sở hạ tầng, năng lực trang thiết bị và lao động hiện có của Công ty trên ba miền Bắc – Trung - Nam.

- Giá điện, nhiên liệu có biến động.

- Các hợp đồng kinh tế đã và sẽ ký với các Đối tác/ Khách hàng.

- Chính sách và pháp luật hiện hành.

1. Mục tiêu:

- Bám sát thị trường, đảm bảo duy trì tốt các hoạt động sản xuất chính của Cty ổn định trên ba miền Bắc – Trung - Nam.

- Kiên định với chiến lược tiếp thị và làm thị trường “giữ vững các khách hàng hiện tại và mời thêm khách hàng mới sử dụng dịch vụ của Cty trên toàn quốc Bắc – Trung – Nam”.

- Tiếp tục đầu tư mở rộng sản xuất, lựa chọn hạng mục đầu tư/ nâng cấp cơ sở hạ tầng để phát triển sản xuất cho năm 2019 và các năm tiếp theo theo đúng văn hóa Cty.

- Nâng cao chất lượng nguồn nhân lực, tính chuyên nghiệp của CBCNV, đào tạo nguồn nhân lực với tầm nhìn dài hạn, liên tục khuyến khích người lao động học tập nâng cao trình độ, chuyên môn nghiệp vụ và chủ động sáng tạo trong quản lý, sản xuất, ...

- Không ngừng nâng cao chất lượng dịch vụ và tăng năng suất lao động.

- Đẩy mạnh việc ứng dụng công nghệ trong quản lý, điều hành cũng như cung cấp dịch vụ trong kỷ nguyên số 4.0. Tiếp theo thành công của ứng dụng ePort, năm 2019 sẽ đưa các ứng dụng etruck, eOffice, eDepot, eWH, ... vào hoạt động hiệu quả.

- Đảm bảo việc làm, thu nhập cho người lao động.

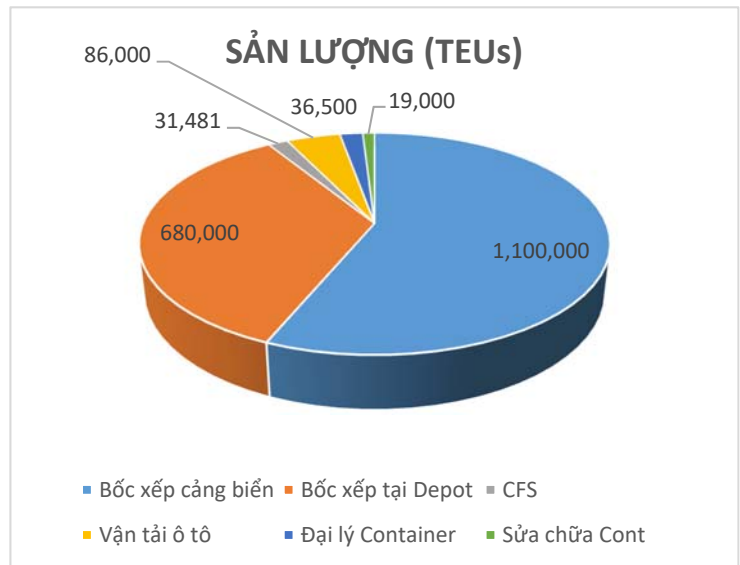
- Rà soát lao động và điều chuyển cho hợp lý, tăng cường công tác quản lý, kiểm tra, giám sát các đơn vị thành viên và các Cty liên danh, liên kết mà Cty Viconship nắm phần vốn chi phối.

- Quản lý tốt các chi phí, triệt để tiết kiệm, đảm bảo kinh doanh hiệu quả, tỷ lệ cổ tức đạt từ 20% đến 30% và có tích lũy cần thiết để đầu tư và mở rộng sản xuất.

2. Các chỉ tiêu kế hoạch năm 2019:

2.1. Chỉ tiêu sản lượng:

- Bốc xếp cảng biển: 1,1 triệu TEU
- Bốc xếp tại các depot: 680.000 TEU
- Sửa chữa container: 19.000 CTNR
- Kho: 850.000m³
- Vận tải ô tô: 86.000 TEU
- Đại lý container: 36.500 TEU



2.2. Chỉ tiêu tài chính:

- Doanh thu: 1.500 tỷ đồng
- Lợi nhuận trước thuế: 306 tỷ đồng

3. Đầu tư:

- Tìm kiếm các cơ hội đầu tư mở rộng dịch vụ tại HPH, DAN và HCM.
- Các đơn vị hiện tại tiết kiệm tối đa việc đầu tư và chỉ đầu tư những hạng mục thật cần thiết để phục vụ và mở rộng sản xuất kinh doanh như: Nạo vét vùng nước trước bến; tăng tầm với cần trục chân đế; đầu tư xe vận tải, đầu tư thiết bị xếp dỡ, ..., tổng đầu tư dự kiến: 90,14 tỷ.

4. Công tác Đào tạo và nguồn nhân lực:

- Đào tạo khối quản lý các đơn vị từ hàm Trưởng phòng, P.Giám đốc, Giám đốc thông qua các khóa học tại Cty, trong nước và nước ngoài.
- Nâng cao chuyên môn nghiệp vụ cũng như năng lực quản lý/ kỹ thuật thông qua các khóa đào tạo tại Cty, cử cán bộ/ người lao động đi học các lớp theo chuyên ngành quản lý/ kỹ thuật, cảng biển, logistics, ... trong và ngoài nước, ưu tiên các khóa học thực tiễn tại nước ngoài phục vụ các dịch vụ chính của Cty.
- Phát triển nguồn nhân lực trong nội bộ Cty cũng như phối hợp với các trường đại học trong nước.
- Nâng cao khả năng ngoại ngữ, ứng dụng công nghệ của CBCNV trong toàn Cty.



Phần III

BÁO CÁO ĐẦU TƯ NĂM 2018 VÀ KẾ HOẠCH NĂM 2019

I. Kết quả đầu tư xây dựng, thiết bị của Viconship năm 2018 và kế hoạch 2019

Đơn vị: Tỷ đồng

TT	Tên hạng mục	Thực hiện năm 2018	KH năm 2019
1	XN cảng Viconship (GreenPort) :	<u>10,73</u>	<u>9,20</u>
1.1	Xây dựng	<u>3,66</u>	<u>0,00</u>
	- Cải tạo kho số 2	0,70	
	- Nâng cấp bãi Ngô Quyền, bù trũng bãi GP, phá dỡ nhà 2 tầng làm bãi, mở cổng và làm đường nhánh sang kho số 2	2,96	
1.2	Nạo vét	<u>7,07</u>	<u>7,00</u>
	- Nạo vét đã thực hiện năm 2018 (mở rộng vũng quay tàu, nạo vét luồng vào)	7,07	0,00
	- KH nạo vét năm 2019		7,00
1.3	Trang thiết bị	<u>0,00</u>	<u>2,20</u>
	- KH xây mới hệ thống đường sắt trong cảng	0,00	2,20
2	<u>Công ty TNHH MTV vận tải biển ngôi sao xanh (GSL):</u>	<u>21,60</u>	<u>1,94</u>
2.1	Xây dựng	<u>1,84</u>	<u>0,00</u>
	- Các công trình trên bãi (cầu rửa xe, nhà ăn, tường rào các công trình khác...) thực hiện nốt công trình năm 2017	1,84	
2.2	Trang thiết bị	<u>19,76</u>	<u>1,94</u>
	- Đầu tư 20 đầu kéo + 15 mooc chuyên dụng	19,76	
	- KH đầu tư 7 Mooc chuyên dụng		1,94
3	<u>Công ty TNHH MTV Trung tâm logistics xanh (GLC):</u>	<u>7,85</u>	<u>2,50</u>
3.1	Xây dựng	<u>5,35</u>	<u>1,50</u>

	- Sơn lại nhà kho, văn phòng, nâng cấp bãi,... mở rộng và nâng cấp nền khu vực cạnh kho để tăng diện tích khai thác khu vực trước cửa kho. Mở đường sang bãi Thống nhất	5,35	
	- KH Hoàn thiện nốt các hạng mục dở dang năm 2018 và nâng cấp bãi		1,50
3.2	Trang thiết bị	<u>2,50</u>	<u>1,00</u>
	- Đầu tư thêm 02 xe nâng forklift mới, 03 xe đầu kéo (từ VSC HCM) + 3 Romooc	2,50	
	- KH Lắp đặt hệ thống kệ racking cho hệ thống kho	0,00	1,00
4	Công ty CP cảng xanh VIP (VGR)	<u>26,99</u>	<u>25,50</u>
4.1	Xây dựng	<u>3,49</u>	<u>2,00</u>
	- Xây công phụ (công, hệ thống chiếu sáng tại công) năm 2018	1,10	
	- Bù trống bãi khu C1, C2, C3, checking poit số 2 và khu vực cuối B9	2,39	
	- KH nâng cấp bãi, bù trống		2,00
4.2	Nạo vét	<u>23,50</u>	<u>23,50</u>
	- Nạo vét đã thực hiện 2018 (03 giai đoạn)	23,50	
	- KH nạo vét năm 2019.		23,50
4.3	Trang thiết bị	<u>0,00</u>	<u>0,00</u>
5	Công ty CP Đầu tư dịch vụ và Phát triển Xanh (GIC)	<u>49,00</u>	<u>31,50</u>
5.1	Xây dựng	<u>0,00</u>	<u>0,00</u>
		0,00	0,00
5.2	Trang thiết bị	<u>49,00</u>	<u>31,50</u>
	- Đầu tư 03 xe nâng Hyster mua năm 2018	27,00	
	- Đầu tư 02 xe nâng Kalmar mua năm 2018	15,00	
	- Đầu tư 6 đầu kéo vận tải + 6 mooc năm 2018	5,00	
	- Đầu tư xe nâng forklift 10T + 3T	2,00	



	- KH đầu tư 02 xe nâng Hyster năm 2018		18,00
	- KH đầu tư 01 xe nâng Kalmar năm 2019		7,00
	- KH đầu tư 05 đầu kéo vận tải + 5 Mooc năm 2019		6,50
6	Công ty CP Container Miền Trung (VSM)	<u>7,00</u>	<u>6,50</u>
6.1	Xây dựng	<u>0,00</u>	<u>0,00</u>
6.2	Trang thiết bị	<u>7,00</u>	<u>6,50</u>
	- Mua 10 đầu kéo + 5 mooc chuyên dụng năm 2018	7,00	
	- KH mua 05 đầu kéo + 5 mooc năm 2019		6,50
7	Công ty TNHH MTV Viconship Hồ Chí Minh:	<u>0,00</u>	<u>13,00</u>
7.1	Xây dựng	<u>0,00</u>	<u>0,00</u>
7.2	Trang thiết bị	<u>0,00</u>	<u>13,00</u>
	- KH đầu tư 10 đầu kéo + 10 Mooc năm 2019		13,00
	Tổng cộng đầu tư của VSC năm 2018 và KH 2019	123,17	90,14
	<u>Trong đó:</u>		
	<i>Về xây dựng + khác</i>	44,91	34,00
	<i>Về thiết bị</i>	78,26	56,14

II. Công tác quản lý đầu tư xây dựng và mua sắm thiết bị:

- Các dự án trước khi triển khai đều được thông qua HĐQT, Ban tổng giám đốc phê duyệt để thực hiện.

- Công tác quản lý, triển khai các thủ tục đầu tư áp dụng theo các quy định của pháp luật hiện hành.

- Các dự án đầu tư đều được triển khai kịp thời, đảm bảo tiến độ, chất lượng xây lắp công trình, đáp ứng các yêu cầu của Chủ đầu tư.

- Công ty cổ phần container Việt Nam báo cáo Kết quả đầu tư năm 2018 và dự kiến đầu tư năm 2019 của Viconship như đã nêu trên.

Hải Phòng, tháng 03 năm 2019

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH

NGUYỄN VIỆT HOÀ